

GIÁO DỤC ĐẠO ĐỨC CÁCH MẠNG ĐI ĐÔI VỚI TĂNG CƯỜNG TÍNH NGHIÊM MINH CỦA PHÁP LUẬT THEO TƯ TƯỞNG HỒ CHÍ MINH

Phạm Thị Huyền

Trường Cao đẳng Kinh tế - Kỹ thuật Điện Biên

Tóm tắt: Đạo đức và pháp luật là những nội dung chiếm vị trí quan trọng, giữa chúng luôn có sự thống nhất hữu cơ, kết hợp chặt chẽ với nhau trong tư tưởng Hồ Chí Minh. Bản thân cuộc đời của Chủ tịch Hồ Chí Minh là tấm gương mẫu mực về sự kết hợp hài hòa, nhuần nhuyễn giữa đạo đức và pháp luật, chú trọng giáo dục đạo đức luôn đi đôi với không ngừng tăng cường vai trò, sức mạnh của pháp luật trong đời sống xã hội nói chung và trong quản lý xã hội nói riêng.

Từ khóa: Tăng cường tính nghiêm minh của pháp luật, đẩy mạnh giáo dục đạo đức cách mạng, tư tưởng Hồ Chí Minh.

EDUCATION ON REVOLUTIONARY MORALITY GOES HAND IN HAND WITH STRENGTHENING THE STRICTNESS OF THE LAW ACCORDING TO HO CHI MINH'S THOUGHT

Pham Thi Huyen

Dien Bien College of Economics and Technology

Abstract: Ethics and law are contents that occupy an important position. There is always an organic unity among them in Ho Chi Minh's thought. The life of President Ho Chi Minh is an exemplary example of the harmonious and perfect combination between ethics and the law, focusing on ethical education is always accompanied by constantly strengthening roles and strength of law in social life in general and in social management in particular.

Keywords: Strengthening the strictness of the law, promoting the revolutionary moral education, Ho Chi Minh's thought.

Nhận bài: 19/04/2025

Phản biện: 11/05/2025

Duyệt đăng: 14/05/2025

I. ĐẶT VẤN ĐỀ

Pháp luật và đạo đức là hai lĩnh vực khác nhau thuộc hình thái ý thức - xã hội. Trong tư tưởng Hồ Chí Minh, hai vấn đề này có mối quan hệ mật thiết với nhau. Pháp luật của nhân dân trước hết là đạo lý của nhân dân có tính phổ biến nhất, liên quan chung đến mọi người, phù hợp với đa số, được Nhà nước công nhận và đưa lên thành luật. Pháp luật là một biện pháp để khẳng định một chuẩn mực đạo đức; ngược lại, đạo đức là những nguyên tắc, chuẩn mực, định hướng giá trị được xã hội thừa nhận, có tác dụng chi phối, điều chỉnh hành vi của con người trong quan hệ với người khác.

II. NỘI DUNG NGHIÊN CỨU

Pháp luật có ưu thế vượt trội như tính quyền lực bắt buộc chung, tính quy phạm phổ biến, tính xác định chặt chẽ về hình thức, tính cưỡng chế,... nên nó được xem là công cụ quan trọng để điều chỉnh các mối quan hệ xã hội. Nhưng đây không phải là biện pháp duy nhất bởi bản thân pháp luật cũng có những hạn chế nhất định. Pháp luật không thể điều chỉnh được tất cả các mối quan hệ xã hội, đặc biệt là những quan hệ xã hội được thiết lập trên cơ sở tình cảm của con người. Trong khi đó, đạo đức lại có thể khắc phục được hạn chế này của pháp luật. Thực tế cho thấy, mặc dù có thể thiếu sự hiểu biết về pháp luật nhưng nếu con người có đạo đức, họ sẽ hạn chế sự vi phạm pháp luật. Và khi có

pháp luật điều chỉnh mà không có đạo đức, không có lương tâm thì con người sẽ bất chấp pháp luật, lợi dụng sơ hở của pháp luật để lách luật. Do đó, Hồ Chí Minh nhấn mạnh, phải tăng cường tính nghiêm minh của pháp luật đi đôi với đẩy mạnh giáo dục đạo đức cách mạng.

Theo Hồ Chí Minh, trong mối quan hệ giữa pháp luật và đạo đức thì đạo đức là gốc, pháp luật phải dựa trên nền đạo đức, hướng mọi người phấn đấu theo chuẩn đạo đức mới. Người khẳng định: Luật pháp dựa vào đạo đức, mặt khác luật pháp bảo vệ đạo đức. Pháp luật là một biện pháp để khẳng định một chuẩn mực đạo đức nào đó nhằm biến nó thành thói quen, nếp sống. Chuẩn mực đạo đức càng rộng bao nhiêu thì vai trò của pháp luật càng quan trọng bấy nhiêu. Người từng nói: “Nghĩ cho cùng, vấn đề tư pháp cũng như mọi vấn đề khác, trong lúc này là vấn đề ở đời và làm người, ở đời và làm người là phải yêu nước, thương dân, thương nhân loại bị đau khổ, áp bức”. Có lẽ vì vậy mà Hồ Chí Minh cho rằng đạo đức cần được xem như “pháp luật tối đa”, còn pháp luật được xem như “đạo đức tối thiểu”. Bởi có những vi phạm mà pháp luật không thể xét xử, nhưng con người vẫn không thoát khỏi sự trừng phạt của “tòa án lương tâm”. Bàn về vấn đề này, nguyên Bộ trưởng Bộ Tư pháp Vũ

Đình Hòe đã chỉ rõ: “Ồ Hồ Chí Minh, đạo đức là gốc... trong cái nhất thể pháp luật và đạo đức thì thiện, đức có trước và là gốc của lệ, luật, mà xét về công dụng thì đạo đức gây men sống... Đạo đức của Bác, pháp lý của Bác đều xuất phát từ gốc “chí công vô tư” và đều nhằm mục đích “chí công vô tư”... Đó là nét độc đáo trong mối quan hệ hữu cơ giữa đạo đức và pháp luật mà Bác Hồ đã dạy cho chúng ta”

Sự kết hợp giữa pháp luật và đạo đức không chỉ được thể hiện trong tư tưởng Hồ Chí Minh mà còn được thể hiện cụ thể, sinh động qua thực tiễn lãnh đạo đất nước của Người. Tại kỳ họp thứ hai của Quốc hội khóa I (11-1946) có đại biểu Quốc hội đã chất vấn Chính phủ về vụ Chu Bá Phượng, lúc đó là Bộ trưởng Bộ Kinh tế trong Chính phủ liên hiệp kháng chiến, là đại biểu của Việt Nam Quốc dân Đảng, được bổ sung tham gia phái đoàn Chính phủ ta dự Hội nghị Phôngtennoblô. Trong chuyến đi đó, ông mang theo vàng để buôn lậu, bị các nhà chức trách Pháp bắt được, báo chí Pháp lợi dụng rêu rao hòng làm mất ảnh hưởng của đoàn đại biểu Chính phủ ta. Hồ Chí Minh thay mặt Chính phủ trả lời thẳng thắn: “Chính phủ hiện thời đã cố gắng liêm khiết lắm. Nhưng trong Chính phủ, từ Hồ Chí Minh đến những người làm việc ở các ủy ban làng, đông lắm, phức tạp lắm. Dù sao, Chính phủ đã hết sức làm gương và nếu làm gương không xong, thì sẽ dùng pháp luật mà trị những kẻ ăn hối lộ. Đã trị, đang trị và sẽ trị cho kỳ hết”.

Trong việc thi hành pháp luật, cái khó nhất là phải bảo đảm được tính vô tư, khách quan, công bằng, bình đẳng đối với mọi công dân trước pháp luật. Hồ Chí Minh đòi hỏi pháp luật của ta “phải thẳng tay trừng trị những kẻ bất liêm, bất kỳ kẻ ấy ở địa vị nào, làm nghề nghiệp gì”. Trong kháng chiến chống Pháp, Đại tá Trần Dụ Châu, vốn là một người cách mạng, nhưng khi làm Cục trưởng Cục Quân nhu, đã lợi dụng chức vụ, bớt xén phần cơm áo vốn đã rất kham khổ, thiếu thốn của bộ đội ta để sống ăn chơi, hưởng lạc, lãng phí... Vụ án đã được khởi tố, đưa ra Tòa án Quân sự, y bị lĩnh án tử hình. Trần Dụ Châu và gia đình kháng án lên Bác Hồ, xin được khoan hồng. Vụ án đã gây cho Bác một nỗi đau rất lớn, nhưng với loại sâu mọt đục khoét nhân dân, trị một người để cứu muôn người. Vì vậy, dù rất đau lòng, Người đã ký lệnh y án tử hình Trần Dụ Châu. Qua đó, có thể

thấy, Hồ Chí Minh rất đề cao phép nước, “nhân trị” đi đôi với “pháp trị”. Người hết lòng thương yêu, dạy bảo cán bộ. Nhưng kẻ nào lạm dụng tình thương của Người, làm hại đến tính mạng và tài sản của nhân dân, làm mất thanh danh, uy tín của Đảng và Nhà nước thì dù họ có là bộ trưởng, thứ trưởng hay là gì đi nữa, vẫn phải đem ra xét xử theo đúng pháp luật.

Tăng cường tính nghiêm minh của pháp luật kết hợp với đẩy mạnh giáo dục đạo đức còn được thể hiện trong việc giáo dục cho nhân dân hiểu biết về pháp luật, từ đó tạo ra tính chủ động của người dân trong thực thi pháp luật. Những cán bộ - nhất là cán bộ ngành Tư pháp - làm gương trong việc tuân thủ pháp luật cũng rất cần thiết. Bởi vì văn hoá phương Đông chứa đựng một triết lý “một tấm gương sống còn có giá trị hơn hàng trăm bài diễn văn tuyên truyền”. Trong thư gửi Hội nghị Tư pháp toàn quốc tháng 2-1948, Hồ Chí Minh viết: “Các bạn là bậc trí thức. Các bạn có cái trách nhiệm nặng nề và vẻ vang là làm gương cho dân trong mọi việc... Các bạn là những người phụ trách thi hành pháp luật. Lễ tất nhiên các bạn phải nêu cao cái gương “phụng công, thủ pháp”, chí công vô tư cho nhân dân noi theo”. Bản thân Chủ tịch Hồ Chí Minh là tấm gương sáng, mẫu mực trong việc thực thi pháp luật. Những câu chuyện về việc Người chấp hành nghiêm chỉnh luật giao thông, đèn đỏ dừng lại hay đơn giản là tôn trọng quy định của nhà chùa cởi dép khi vào lễ Phật,... được nhân dân truyền tụng, học tập, có sức giáo dục to lớn cho cán bộ, nhân dân trong việc thực thi pháp luật.

Bên cạnh đó, Hồ Chí Minh cũng thường xuyên căn dặn cán bộ các cấp trong bộ máy của Đảng, Nhà nước, nhất là những người trực tiếp thi hành pháp luật, khi giải quyết công việc hoặc xử lý các vấn đề phải xem xét toàn diện, “có lý, có tình”. Tư tưởng Hồ Chí Minh là nặng về giáo dục, nhẹ về xử phạt, nhưng “không dùng đến xử phạt thì không nên, sẽ mất cả kỷ luật”, “chút gì cũng dùng đến xử phạt cũng là không đúng”. Người yêu cầu khi phải sử dụng đến pháp luật, cần tác động lên tư tưởng, tình cảm của con người để mọi người hiểu, tuân theo pháp luật. Trong Di chúc, Người viết: “Đối với nạn nhân của chế độ xã hội cũ, như trộm cắp, gái điếm, cờ bạc, buôn lậu,... thì Nhà nước phải dùng vừa giáo dục, vừa dùng pháp luật để cải tạo họ, giúp họ trở nên những người lao

động lương thiện”.

Tóm lại, tư tưởng Hồ Chí Minh về tăng cường tính nghiêm minh của pháp luật đi đôi với đẩy mạnh giáo dục đạo đức cách mạng không chỉ có ý nghĩa lịch sử sâu sắc, mà còn có giá trị thời đại to lớn. Thực tiễn lịch sử cho thấy, đạo đức và pháp luật chỉ có thể phát huy tối đa vai trò và hiệu quả khi chúng được kết hợp một cách chặt chẽ, hài hòa và nhuần nhuyễn với nhau, cùng hướng tới mục tiêu chung vì sự phát triển của xã hội, vì hạnh phúc của nhân dân. Các giá trị, chuẩn mực đạo đức chỉ có ý nghĩa thiết thực khi chúng là cơ sở, môi trường thuận lợi để tiếp thu, cảm nhận và thực thi pháp luật. Ngược lại, tính chất văn minh, tiến bộ của một nền pháp lý, suy cho cùng, là ở chỗ nó phản ánh, bảo vệ và làm gia tăng các giá trị đạo đức mới.

III. KẾT LUẬN

Kế thừa và vận dụng tư tưởng Hồ Chí Minh về tăng cường tính nghiêm minh của pháp luật đi đôi với đẩy mạnh giáo dục đạo đức cách mạng, Đảng và Nhà nước ta đã xác định: quản lý xã hội bằng pháp luật, đồng thời coi trọng giáo dục, nâng cao đạo đức, giữ gìn và phát huy các giá trị đạo đức truyền thống, các quan điểm, chuẩn mực đạo đức tốt đẹp của dân tộc. Chính vì vậy, hệ thống pháp luật ở nước ta hiện nay đã và đang được xây dựng, từng bước hoàn thiện trên nền tảng đạo đức cách mạng, đạo đức của nhân dân lao động. Mặt khác, để bảo vệ và phát huy các giá trị đạo đức tốt đẹp, Nhà nước ta đã pháp luật hóa các quan niệm, quy tắc, chuẩn mực đạo đức cách mạng. Có thể nói, đây là những biểu hiện cụ thể, sinh động về việc quán triệt, vận dụng tư tưởng Hồ Chí Minh của Đảng và Nhà nước ta.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Vũ Đình Hòe (2001), *Pháp quyền nhân nghĩa Hồ Chí Minh*, Nxb Văn hóa thông tin, Hà Nội.
2. Hồ Chí Minh (2000), *Toàn tập, tập 5*, Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội.
3. Hồ Chí Minh (2000), *Toàn tập, tập 9*, Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội.
4. Song Thành (2005), *Hồ Chí Minh nhà tư tưởng lỗi lạc*, Nxb Lý luận Chính trị, Hà Nội.